1. **DẬY SỚM (Tảo giác)**

*Trong Kinh, Luật đều chế: Phàm người xuất gia lúc đầu đêm, cuối đêm, cần siêng năng tu tập Phật đạo, chớ có tham ngủ nhiều, sinh lười biếng phóng túng cho nên phải dậy sớm. Khi vừa tỉnh giấc đọc bài kệ sau:*

**“Ngủ nghỉ mới thức, Nên nguyện chúng sinh,**

**Tất cả trí giác, Nhìn khắp mười phương”.**

1. **XUỐNG GIƯỜNG (Hạ đơn)** (giờ Dần từ: 3 - 5 giờ sáng)

*Phàm buổi sáng khi ngủ dậy bước chân xuống giường nên đàn chỉ ba tiếng rồi thầm niệm bài kệ:*

**Từ sáng giờ Dần suốt đến tối, Hết thảy chúng sinh tự tránh giữ,**

**Nếu rủi mất mạng dưới chân tôi, Cầu nguyện tức thời sinh Tịnh Độ.**

**“Án, dật đế luật ny, sa ha”** (3 lần)

1. **BƯỚC ĐI KHÔNG HẠI TRÙNG KIẾN (Hành lộ bất thương trùng)**

*Khi bước chân đi thì đọc bài kệ này:*

**Cất bước chân lên, Nguyện cho chúng sinh,**

**Vượt biển sinh tử, Đủ mọi thiện pháp.**

**“Án địa lợi nhật lợi, sa ha”** (3 lần)

1. **NGỦ NGHỈ**

Trước khi đi ngủ nên niệm Phật lâm thụy hoặc ngồi quán tưởng, để nhiếp tâm, giúp cho ngủ yên không mê loạn, được chính niệm tỉnh giác, rồi đọc thầm bài kệ:

**Đến giờ ngủ nghỉ, Nên nguyện chúnh sinh,**

**Thân được yên ổn, Tâm không loạn động.**

**Đọc thầm: A...A…A….**

1. **LÊN ĐẠO TRÀNG: CHÙA, ĐIỆN THỜ PHẬT NÓI CHUNG**

Khi bước chân lên điện thì đọc bài kệ:

**Được nhìn thấy Phật, Nên nguyện chúng sinh,**

**Được mắt không ngại, Thấy hết thảy Phật.**

**“Án a mật lật đế hồng phấn tra”** (3 lần).

1. **TÁN THÁN, CA NGỢI PHẬT**

**Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng,**

**Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài,**

**Dẫu quy y chốc lát, Dất sạch nghiệp tam kỳ,**

**Ca tụng hay tán thán, Ức kiếp không cùng tận.**

1. **TÁN DƯƠNG PHẬT**

Khi lễ Phật, chiêm ngưỡng tướng tốt của Phật thì đọc bài kệ:

**Tán dương Phật tướng, Nên nguyện chúng sinh,**

**Thành tựu thân Phật, Chứng pháp vô tướng.**

**“Án mâu ni mâu ni, tam mâu ni, tát phạ hạ”.** (3 lần)

1. **KHI LỄ PHẬT,** Đọc bài kệ:

**Trên trời dưới trời không ai bằng Phật**

**Mười phương thế giới cũng không gì sánh kịp**

**Phàm những gì trên thế gian con được thấy**

**Hết thảy không ai được như Phật**

**“Án phạ nhật la hộc”** (3 lần).

1. **THẮP ĐÈN**

Hằng ngày, khi thắp đèn cúng Phật thì thầm đọc bài kệ sau:

**Ngọc trắng sáng xanh đến lại đi,**

**Không hình không tướng cũng không đài.**

**Mộc nhân thạch nữ cười trong đó**

**Lửa vách hoàng mai sớm tối khai.**

**“Án tam muội quang minh sa hạ”** (3 lần).

1. **THẮP HƯƠNG**

Hàng ngày, khi thắp hương cúng Phật thì thầm đọc bài kệ sau:

**Ngày ngày thắp hương hiến trước tòa,**

**Đệ tử con nay nguyện khói hương,**

**Tỏa ngát khắp cùng Tam thiên giới,**

**Cúng dàng Phật, Thánh và chư Thiên**

**“Nam mô Hương Cúng Dàng Bồ Tát Ma Ha Tát”.** (3 lần)

1. **TẮM TƯỢNG PHẬT**

Khi bao sái, phất thức tượng Phật thì đọc bài kệ này:

**Nay con rưới tắm thân Như Lai,**

**Đấng đại trí công đức trang nghiêm đầy đủ.**

**Chúng sinh đời ngũ trược xa lìa phiền não,**

**Chứng được pháp thân thanh tịnh của Như Lai.**

1. **CÚNG BÌNH NƯỚC SẠCH (Cúng tịnh bình)**

Tịnh bình, tiếng Phạn là Quân Trì. Vào mỗi buổi sáng sớm, sau khi tụng kinh chú xong, dùng tịnh bình chứa đầy nước sạch cúng trước tượng Phật, Bồ Tát. Khi lấy bình đựng nước vào thì nên quán tưởng tôn dung Phật, Bồ tát, giữ đủ uy nghi làm lễ, rồi đứng dậy lấy bình đọc thầm bài kệ sau: **“Tay cầm tịnh bình, nên nguyện chúng sinh**. **Trong ngoài không bẩn, hết thẩy sạch làu”**. **Án thế già lỗ, ca sất hàm sất, sa ha (3 lần)**

**2 . CHÂN NGÔN SÚC RỬA TỊNH BÌNH (Đãng tịnh bình chân ngôn)**

Sau khi lễ Phật, đem bình không đến chỗ để lấy nước sạch, tay trái vén y, tay phải cầm bình, trước từ từ lấy nước súc rửa 3 lần, mỗi lần tụng bài chú này 7 lượt. Nước súc bình chớ đổ vào trong nước sạch, nên đổ ra ngoài. Khi súc rửa, đọc thầm chú rằng: **“Án lam sa ha” (21 lần)**

1. **CHÂN NGÔN RÓT NƯỚC VÀO BÌNH**

Khi đã rửa sạch bình rồi rót nước sạch đầy bình. Khi rót thầm đọc: **“Án, phạ tất bát la ma ni, sa ha” (3 lần)**

Sau đó đến trước Phật, Bồ tát, quỳ dài, tay trái cầm bình, tay phải kiết ấn Phả Cúng Dàng, niệm chú Đại Bi 7 biến, lễ tạ rồi lui. Buổi chiều sau khóa lễ, trút nước ra cũng kết ấn như trên, rồi tụng chú Đại Bi 7 biến, đọc Bát Nhã Tâm Kinh, chú Vãng Sinh 7 biến, ra ngoài vẩy nước xuống đất sạch, tay kết ấn Cam Lộ Thủy và thầm niệm chú Cam Lộ Thủy 3 lần: **“Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Án tô rô tô rô, bát la tô rô, bát la tô rô, sa bà ha”.** (3 lần)

Khi niệm chú này, quán tưởng bình này là “Bình Như Ý” tuôn ra các thức ăn uống, trước là chư Thiên, kế đến Quỷ thần, sau ngã quỷ, súc sinh đều được no đủ. Rồi lại tưởng nơi miệng bình lưu xuất ra lầu gác, cung điện, châu báu, anh lạc, tàn lọng, hương hoa, y phục,…hết thẩy đều đầy đủ. Sau đó nơi bình ấy nói ra pháp Thập Nhị Nhân Duyên, truyền trao phép Tam Quy cho chúng khiến cho chúng nghe pháp, lĩnh thụ Tam Quy, được pháp hỷ Tam muội, rồi lễ bái lui ra.

1. **VÀO NHÀ VỆ SINH (Đăng xí)**

Muốn đại tiểu tiện thì nên đi ngay, chớ để bên trong bức bách rồi sinh thảng thốt. Nên thay đổi giày dép, không được mang giày dép sạch vào nhà vệ sinh. Đến cửa nhà vệ sinh phải đàn chỉ ba lần, hoặc hắng giọng. Ở đây có hai ý: Một là khiến người bên trong biết nhưng không được thúc bách họ ra cho mau; hai là sợ có loài quỷ ăn đồ phẩn uế khiến cho nó tránh đi. Khi nên cầu xí rồi phải đàn chỉ ba lần, rồi thầm niệm bài kệ:

**Khi đại tiểu tiện, Nên nguyện chúng sinh,**

**Xả tham sân si, Loại trừ tội lỗi.**

**“Án ngận lỗ đà da, sa ha” (3 lần)**

1. **ĐẾN CHỖ TẨY TỊNH (Tựu thủy)**

**Khi đại tiểu tiện xong đến chỗ lấy nước tẩy tịnh thì thầm niệm bài kệ:**

**Xong việc tới nước, nên nguyện chúng sinh**

**Mau chóng đi đến, trong pháp xuất thế.**

**“Án, thất lợi bà hê, sa ha”.** (3 lần)

1. **RỬA SẠCH BẨN NHƠ (Khử uế)**

**Khi lấy nước rửa đường đại tiện, tiểu tiện thì dùng hai ngón: Ngón vô danh và ngón ứt ở bàn tay trái để rửa. Khi rửa thầm niệm bài kệ:**

**Tẩy rửa cáu bẩn, nên nguyện chúng sinh**

**Thuần nhất thanh tịnh, rốt ráo không nhơ.**

**“Án hạ nẵng mật lật đế, sa ha”.** (3 lần)

1. **RỬA TAY (Tẩy thủ)**

**Sau khi đã rửa sạch đường đại tiểu tiện thì phải dùng nước, xà phòng rửa tay trái 7 lần, rồi kế đó rửa tay phải cũng 7 lần. Khi rửa tay thầm niệm kệ rằng:**

**Lấy nước rửa tay, nên nguyện chúng sinh,**

**Được tay thanh tịnh, nhận giữ Phật pháp.**

**“Án chủ ca la da, sa ha”.** (3 lần)

1. **RỬA MẶT (Tẩy diện).** Khi lấy nước rửa mặt thì đọc bài kệ rằng:

**Lấy nước rửa mặt, Nên nguyện chúng sinh, Được pháp thanh tịnh, Hết hẳn nhơ bẩn. “Án lam, sa ha”** (21 lần)

1. **LẤY BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG (LẤY CÀNH DƯƠNG)**

Xưa kia thường lấy cành dương để xỉa răng, đánh răng cho sạch, vì cành dương có tính ôn hòa, có vị đắng, giúp cho mồm miệng không đắng, không hôi, trừ đờm. Ngày nay thì đa số dùng thuốc đánh răng, cũng dùng mục đích đó. Khi lấy cành dương (bàn chải, thuốc đánh răng) thì đọc bài kệ:

**Tay cầm cành dương, Nên nguyện chúng sinh, Đều được diệu pháp, Rốt ráo thanh tịnh. “Án tát ba phạ thuật đáp, tát lỵ ba, đáp lỵ ba, tát ba phạ thuật đáp khoảnh”.** (1 lần). “**Án lam sa ha”** (3 lần).

1. **NHĂN CÀNH DƯƠNG (Tước dương chi)**

Khi dùng nhành dương (thuốc đánh răng) để đánh xỉa răng, đọc thầm bài kệ sau: **Khi tước dương chi, nên nguyện chúng sinh, tâm được điều tịnh, cắn nát phiền não. “Án a mộ già, di ma lệ, nhĩ phạ ca la, tăng thâu đà nhĩ, bát đầu ma, câu ma la, nhĩ phạ tăng thâu đà da, đà la đà la, tố di ma lê, sa phạ ha”.** (3 lần)

1. **RỬA CHÂN**

**Nếu khi rửa chân, Nên nguyện chúng sinh, Đủ sức thần túc, Đi không ngăn ngại. “Án lam sa ha”** (3 lần)

1. **TẮM GỘI**

Khi tắm gội phải nên chọn ngày, phải kiêng sáu ngày trai: mồng 8, 14, 15, 23, 29, 30. Vì những ngày này khắp bốn châu thiên hạ Chư Thiên xuống hạ giới xem xét việc thiện ác của loài người, bởi vậy nên tu điều lành, làm việc tốt. Khi bắt đầu tắm niệm thầm bài kệ:

**Tắm rửa thân thể, Nên nguyện chúng sinh,**

**Thân tâm không bẩn, Trong ngoài sáng sủa.**

**“Án bạt chiết la não, ca tra sa ha”. (3 lần).**

1. **THỤ THỰC (Thụ trai)**

Chắp tay niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)

Niệm: **Tam bát la già đá.** (3 lần)

Khi bắt đầu thụ thực, trước hết lần lượt đưa 3 thìa cơm vào miệng và niệm thầm lời phát nguyện rằng:

**“Thìa thứ nhất: Nguyện đoạn nhất thiết ác.**

**Thìa thứ hai: Nguyện tu nhất thiết thiện.**

**Thìa thứ ba: Thệ độ nhất thiết chúng sinh”.**

(Nguyện đoạn tất cả các điều ác. Nguyện tu tất cả các điều thiện. Thề độ tất cả chúng sinh)

1. **NĂM PHÉP QUÁN TƯỞNG KHI ĂN**

**1: Xét kể công lao nhiều ít, liệu lượng từ đâu mà có.**

**2: Suy lường về đức hạnh của mình mà nhận sự cúng dàng đủ hay thiếu.**

**3: Đề phòng xa lìa, gây tội lỗi đều do tham, sân, si, là chủ yếu.**

**4: Đó chính là thuốc quý để chữa bệnh đói gầy.**

**5: Vì để thành tựu đạo nghiệp nên thụ dụng đồ ăn này.**

1. **SÚC MIỆNG (Thấu khẩu)**

Khi đánh, xỉa răng xong, phải lấy nước sạch để xúc miệng và đọc thầm bài kệ:

**Súc miệng tâm luôn sạch, Miệng ngậm hương trăm hoa,**

**Ba nghiệp thường trong sạch, Cùng Phật đến Tây Phương.**

**“Án hám, án hãn sa ha”.** (3 lần)

**RỬA BÁT**

Khi lấy nước rửa bát đọc thầm bài kệ sau:

**Dùng nước rửa bát này, Như cam lộ cõi trời,**

**Đem cho chúng quỷ thần, Hết thảy được no đủ.**

**“Án ma hưu la tất sa ha”.** (3 lần)

**UỐNG NƯỚC (Ẩm thủy)**

Khi uống nước phải dùng nước đã lọc và đun chín. Khi uống đọc thầm bài kệ:

**Phật nhìn một bát nước, Tám vạn bốn ngàn trùng.**

**Nếu không trì chú này, Như ăn thịt chúng sinh.**

**“Án, phạ tất bà la ma ni, sa ha”.** (3 lần)

**QUÉT DỌN**

Khi quét dọn không được quét ngược chiều gió, phải quét lần lượt. Không được có vết chổi, không được vun dồn rác bẩn sau cánh cửa. Khi quét đọc thầm bài kệ:

**Siêng năng quét chùa chiền, Phúc tuệ luôn luôn sinh.**

**Nếu không khách tục tới, Cũng có Thánh nhân qua.**

**“Nam Mô Ly Cấu Địa Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần).**

**ĐI RA KHỎI NHÀ**

Phàm từ trong nhà đi ra ngoài nên đọc bài kệ này:

**Từ nhà đi ra, Nên nguyện chúng sinh,**

**Vào sâu trí Phật, Vĩnh thoát ba cõi”.**

**MẶC Y PHỤC**

*Phàm khi mặc, thay đổi y phục thì tùy theo mỗi lần đều phải đọc bài kệ này chứ không phải chỉ đọc khi mặc y phục vào sáng sớm lúc ngủ dậy:*

* **Nếu mặc áo trên, Nên nguyện chúng sinh,**

**Được thiện căn tốt, Đến bờ bên kia.**

* **Nếu mặc quần dưới, Nên nguyện chúng sinh,**

**Mặc các thiện căn, Đầy đủ hổ thẹn.**

* **Sửa áo buộc dải, Nên nguyện chúng sinh,**

**Kiểm buộc thiện căn, Không để rơi mất.**

**CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH**

Khi chăm sóc người bệnh thì đọc thầm bài kệ này:

**Thấy người bệnh tật, Nên nguyện chúng sinh,**

**Biết thân không thật, Lìa mọi tranh cãi.**

**“Án thất lị đa, thất lị đa, quân tra lợi, sa phạ hạ.** (3 lần)

**TRẢI ĐƠN NGỒI THIỀN** (Phụ đơn tọa thiền)

**Khi trải giường tòa, nên nguyện chúng sinh**

**Mở bày pháp lành, thấy rõ thực tướng.**

**Thân thẳng ngồi ngay, nên nguyện chúng sinh**

**Ngồi tòa Bồ đề, tâm không chấp trược.**

**“Án phạ tắc la, a ni bát la ni, ấp đa da sa ha”.** (3 lần)

**Nam Mô A Di Đà Phật**

**“Thật Vì Sinh Tử, Phát Tâm Bồ Đề**

**Dùng Tín Nguyện Sâu, Trì Danh Hiệu Phật**

**Có thời gian nên niệm Phật nhiều.**

**Có thời gian nên lạy Phật nhiều.**

**Có thời gian nên tụng kinh nhiều.**

**Có thời gian nên nghe pháp nhiều.**

**Không nên ăn uống ngủ nghỉ nhiều.**

**Không nên nói chuyện suy nghĩ nhiều.**

**Không nên phân biệt chấp trước nhiều.**

**Không nên phan duyên ra bên ngoài nhiều.**

**Thân người khó được Phật pháp khó nghe.**

**Pháp môn Tịnh độ khó gặp, khó tin.**

**Liễu sinh thoát tử là việc quan trọng.**

**Hãy nên quý trọng, nghiêm túc tu học.**

**Bí quyết thành công: thành thật, nghe lời, thật làm.**

**Nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu.**

**Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn.**

**Duyên khi lỡ hẹn một giờ,**

**Lần sau muốn gặp phải chờ ngàn năm.**

**Không học Phật không hết ngu, không lo tu không hết khổ”.**